

Số: 19 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2011

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

(LẦN THỨ 19)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng 2010;
- Căn cứ Thông tư số 06/2010/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 26-02-2010 hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi giấy phép, điều lệ của ngân hàng thương mại;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam (Maritime Bank) đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chuẩn y theo Quyết định số 719/QĐ-NHNN ngày 07-7-2003 và Quyết định số 1529/QĐ-NHNN ngày 01-08-2006;
- Theo Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 ngày 29-01-2011;

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1 .** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động năm 2010 và phương hướng nhiệm vụ năm 2011.
- Điều 2 .** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2010 và phương hướng nhiệm vụ năm 2011.
- Điều 3 .** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2010 của MARITIME BANK đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chủ yếu như sau (làm tròn):

ĐVT: tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2010
1	Tổng tài sản	115.336
2	Vốn huy động tại thị trường I và trái phiếu huy động vốn	60.822
3	Dư nợ cho vay tổ chức kinh tế và dân cư	31.830
4	Nợ xấu (nhóm 3-5)	1,87%
5	Số điểm giao dịch mở mới	29
6	Lợi nhuận trước thuế thu nhập (bao gồm cả phần thu hồi nợ đã sử dụng dự phòng), trong đó:	1.518

	-Lợi nhuận trước thuế thu nhập (không tính khoản thu hồi nợ xấu đã xử lý bằng DPRR của các năm trước)	1.490
	-Thu nhập do thu hồi nợ xấu đã xử lý bằng DPRR của các năm trước	28
7	Tổng số lao động	2.587
8	Quỹ lương CBNV trong đó:	359,8
8.a	- Đơn giá tiền lương là 19,94% thu nhập chưa chi lương CBNV	294,64
8.b	- Tỷ lệ thưởng vượt mức KHKD cho CBNV với đơn giá là 19,94%/phần gia tăng	60,9
8.c	- Đối với các khoản thu hồi nợ xấu đã xử lý bằng DPRR của các năm trước đơn giá là 15%/giá trị thu được	4,3
8.d	- Lương hàng tháng Tổng Giám đốc (Tỷ/năm)	2,7
9	Thù lao và chi phí HĐQT, BKS	8,5

Điều 4 . Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia lợi tức cổ phần và trích lập các quỹ năm 2010 và ủy quyền cho HĐQT quyết định cụ thể việc phân phối các quỹ tại Mục 6, 7, 9 giữa Maritime Bank và các Công ty trực thuộc với các chỉ tiêu như sau:

STT	Khoản mục	Diễn giải	Năm 2010
1	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế TNDN		1.518.187.582.548
2	Lợi nhuận riêng lẻ trước thuế TNDN		1.516.949.332.548
3	Lợi nhuận chịu thuế TNDN		1.444.285.321.969
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	25%	361.071.330.492
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Mục 2–Mục 4	1.155.878.002.056
6	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ	Mục 5*5%	57.793.900.102
7	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính	Mục 5*10%	115.587.800.205
8	Chia lợi tức cổ phần cho Cổ đông	17%	650.000.000.000
9	Lợi nhuận để lại	Mục 5-Mục 6-Mục 7-Mục 8	332.496.301.749

Điều 5 . Thông qua chỉ tiêu hoạt động kinh doanh và ngân sách tài chính năm 2011 và ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện bằng các giải pháp cụ thể, bao gồm cả việc điều chỉnh chỉ tiêu và ngân sách cho phù hợp với diễn biến thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và quy định của Pháp luật:

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2011
1	Tổng tài sản	150.000
2	Vốn huy động tại thị trường I và trái phiếu huy động vốn	99.178
3	Dư nợ cho vay tổ chức kinh tế và dân cư	57.700
4	Nợ xấu (nhóm 3-5)	<2%

5	Số điểm giao dịch mở mới	100
6	Lợi nhuận trước thuế thu nhập (bao gồm cả phần thu hồi nợ đã sử dụng dự phòng), trong đó:	1.850
	-Lợi nhuận trước thuế thu nhập (không tính khoản thu hồi nợ xấu đã xử lý bằng DPRR của các năm trước)	1.830
	-Thu nhập do thu hồi nợ xấu đã xử lý bằng DPRR của các năm trước	20
7	Tổng số lao động	6.600
8	Quỹ lương CBNV (chưa bao gồm 10.b), trong đó:	458,79
8.a	- Đơn giá tiền lương là 19,94% thu nhập chưa chi lương CBNV	455,79
8.b	- Tỷ lệ thưởng vượt mức KHKD cho CBNV với đơn giá là 19,94%/phần gia tăng	
8.c	- Đối với các khoản thu hồi nợ xấu đã xử lý bằng DPRR của các năm trước đơn giá là 15%/giá trị thu được	3
8.d	- Lương hàng tháng Tổng Giám đốc (Tỷ/năm)	4,8
9	Thù lao và chi phí HĐQT, BKS	12
10	Tỷ lệ chia lợi tức cổ phần	17%
11	Phương án tăng vốn từ 5000 tỷ lên 8.000 tỷ đồng	
	- Đợt 1: Tăng vốn điều lệ từ 5.000 tỷ lên 7.000 tỷ đồng (từ phát hành CP mới) – Quý II/2011	2.000
	- Đợt 2: Tăng vốn điều lệ từ 7.000 tỷ lên 8.000 tỷ đồng (từ phát hành CP thưởng) – Quý IV/2011	1.000
12	Xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật	896,77

Điều 6. Thông qua Phương án xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật năm 2011 với tổng chi phí là 896,77 tỷ đồng (Tám trăm chín mươi sáu tỷ, bảy trăm bảy mươi triệu đồng) và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện, bao gồm cả việc quyết định điều chỉnh phương án nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh của Maritime Bank.

Điều 7. Thông qua Phương án phát hành cổ phần ra công chúng trong năm 2011 để tăng vốn Điều lệ từ 5.000 tỷ đồng lên 8.000 tỷ đồng và ủy quyền cho HĐQT quyết định mức giá chào bán cổ phiếu tại thời điểm phát hành phù hợp với thị trường và các quy định của pháp luật hiện hành đồng thời hoàn thiện thủ tục, bao gồm cả việc bổ sung chi tiết phương án phát hành theo hướng dẫn của cơ quan chức năng để hoàn tất việc tăng vốn.

Điều 8. Thông qua việc ban hành Điều lệ Maritime Bank theo dự thảo trình ra Đại hội đồng Cổ đông và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tu chỉnh, hoàn thiện và đăng ký Điều lệ theo hướng dẫn của cơ quan chức năng và theo quy định của Pháp luật.

Điều 9. Thông qua việc ban hành Quy chế tổ chức & hoạt động của HĐQT theo dự thảo trình ra Đại hội đồng Cổ đông và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tu chỉnh, hoàn thiện Quy chế bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật.

Điều 10 . Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thay mặt Đại hội đồng Cổ đông quyết định và thực hiện một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội thường niên, bao gồm:

1. Bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh được phép thực hiện theo quy định của Pháp luật và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện thủ tục thay đổi nội dung hoạt động trên Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề kinh doanh được phép bổ sung.
2. Mở Chi nhánh hoặc thành lập Ngân hàng 100% vốn tại Lào, Campuchia và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai, thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan theo quy định của pháp luật và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
3. Thành lập hoặc mua lại các công ty con, công ty liên kết để thực hiện các hoạt động kinh doanh dưới đây:
 - a) Bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán; quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua, bán cổ phiếu;
 - b) Cho thuê tài chính;
 - c) Bảo hiểm;
 - d) Kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng;
 - e) Lĩnh vực kinh doanh khác được phép theo quy định của Pháp luật.
4. Quy định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của Maritime Bank trong từng thời kỳ.
5. Quyết định việc mua lại cổ phần đã bán.
6. Quyết định việc đầu tư, mua, bán tài sản của Maritime Bank có giá trị từ 20% trở lên so với Vốn điều lệ của Maritime Bank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất để bảo đảm đáp ứng yêu cầu của hoạt động kinh doanh.
7. Quyết định các hợp đồng có giá trị trên 20% Vốn điều lệ của Maritime Bank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Maritime Bank với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, Cổ đông lớn của Maritime Bank; công ty con, công ty liên kết của Maritime Bank.
8. Quyết định phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% trở lên so với Vốn điều lệ của Maritime Bank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
9. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Maritime Bank.

Điều 11 . Thông qua việc ban hành Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban Kiểm soát theo dự thảo trình ra Đại hội đồng Cổ đông và ủy quyền cho Ban Kiểm soát tu chỉnh, hoàn thiện Quy chế bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật.

Điều 12 . Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ IV (2007-2011) với thành viên trúng cử là:

1. Bà Vũ Thị Liên đã trúng cử chức danh thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ IV (2007-2011) của Maritime Bank với số lượng phiếu bầu đạt: 370.569.131, đạt 99,32%. tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.
2. Bà Nguyễn Thị Nguyệt Hường đã trúng cử chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2007-2011) của Maritime Bank với số lượng phiếu bầu đạt: 370.622.787, đạt 99,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 13. Đại hội đồng Cổ đông thường niên lần thứ 19 tiếp thu ý kiến chỉ đạo của đại diện Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Hà Nội tại Đại hội và ủy quyền Hội đồng Quản trị nghiên cứu, tổ chức thực hiện.

Điều 14. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2011 biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước ;
- Chi nhánh NHNN Tp. HN;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Đại hội đồng Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- TGD;
- Lưu BTK HĐQT.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ THỊ LIÊN

